

SỐ 114 — NAM THU BA

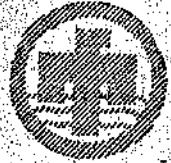
THU SAU, 7 SEPTEMBRE 1934

PHONG HOA

RA NGAY THU SAU



DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYEN XUAN MAI



DIRECTEUR NGUYEN TUONG TAM

ADMINISTRATEUR
PHAM HUU NHINH

BỐT MÀ LA MỘT SỰ GIẢ ĐỒI

GIAI đồi từ người đặt ra cho
chỉ người làm theo.

Ngày xưa, người ta có tục chôn hoặc đốt người sống cùng với người chết. Một ông vua thăng hà, thi thể nào cũng phải chôn theo vua nào hoang hậu, nào cung tần, thị nữ để xuống âm phủ hầu hạ ngài. Nam sỹ chép truyện công chúa Huyền Chân suýt bị đốt theo vua Chế Mân. Đó là một tang chứng của cái tục tang khóc kia. Mà chẳng nói đâu xa, gần đây, một ông tướng Nhật từ mồ bụng chết theo vua Minh-trí để hộ vệ người già xuống suối vàng, có lẽ sự đó cũng là một di tích của cái tục hòn, đốt người sống.

Trong bọn bình dân đời xưa (Tàu hay ta cũng vậy) cái tục già man ấy đã giết hại biết bao người vô tội. . .

Rồi một ông thánh ra đời. Ông thánh ấy hẳn là một ông vua có oai quyền mà lại khôn ngoan. Ông biết rằng chôn, đốt người sống là không hợp nhân đạo. Nhưng ông lại sợ, nếu bỏ ngay một tục đã thành một sự thói kinh thiêng liêng của dân gian thì khó tránh được cuộc rầy loạn xuân ngốc của bọn chi biết bo bo lồng cõi (bọn ấy, than ôi, bao giờ giờ cũng đông, dù ở đời Nghiêng-Thuần hay ở thế kỷ thứ hai mươi này).

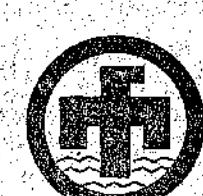
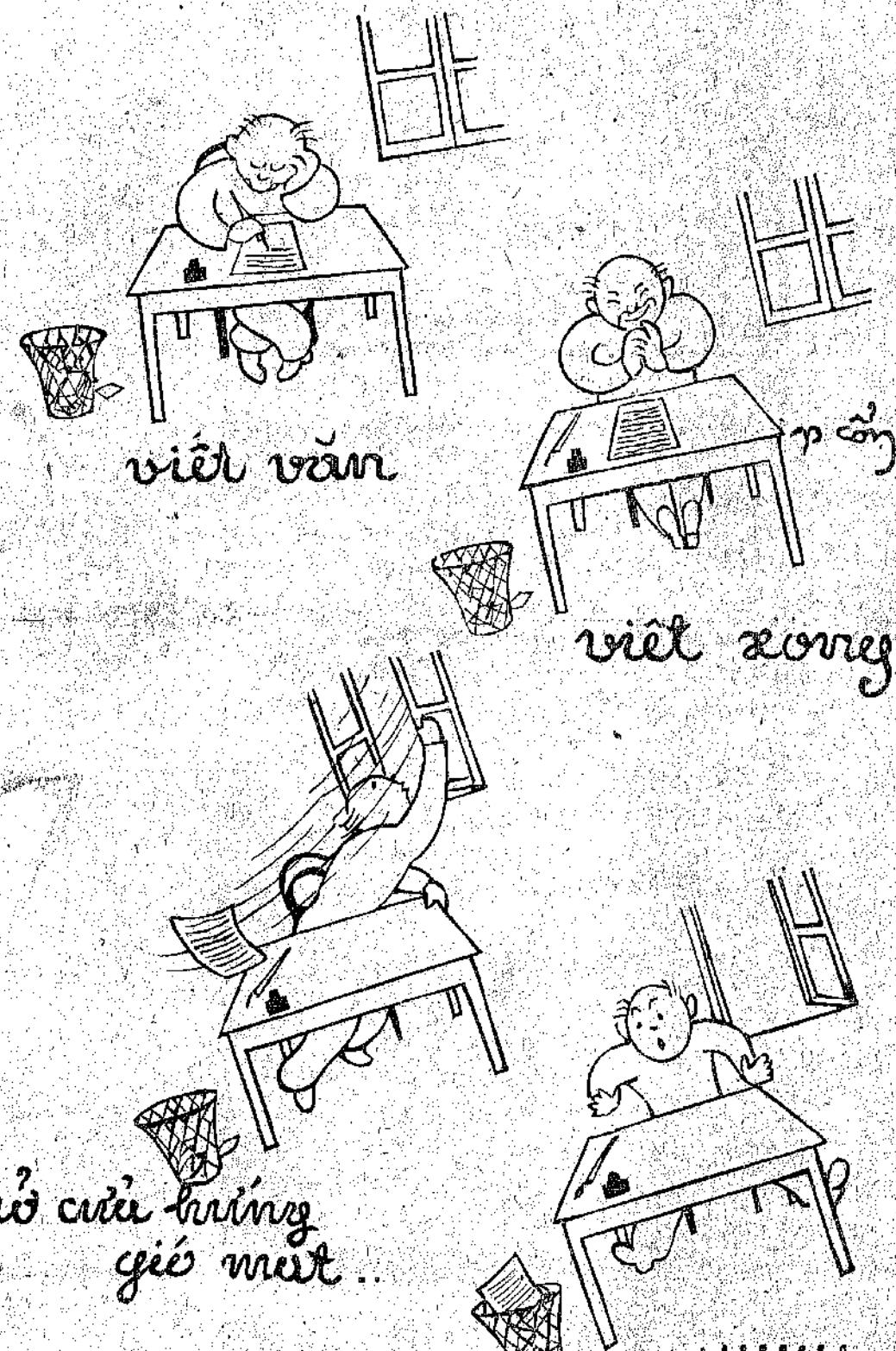
Ông liền nghĩ đến một sự lừa dối: làm hình-nhân để thè mang cho người sống. Hình-nhân ấy, trước còn bằng gỗ (như tượng, như vi bầy thờ). Sau muộn được gián dì hơn, người ta đổi làm bằng nứa phết giấy.

Thì là đồ mà ra đời. Các đồ dùng thường nhật như khay chén, bát đĩa, chổi đèn cả ô-lô và đèn thuốc i hiện, là người sau thêm cho được long trọng đỡ thời.

Người đặt ra cái tục giả đồi kia chỉ làm theo một ý nghĩ có nhân đạo. Đối với dân đồi thái

(Xem tiếp trang 2)

ĐỌN GIÓ BIẾT THƯỞNG THỨC



NGÀY NAY

TẠP BÁO THỦ HAI CỦA
TỰ LỰC VĂN - BOAN



XÃ XE — Thời ông... dùng kẽ truyền mà nứa để tội số dụng ngược cá tặc gây tên.

ĐỐT MÃ LÀ MỘT SỰ GIÀ ĐÔI

(Tiếp theo)

cô còn ngu độn cõi mê tín dị đoan thì sự giả dối áy rát đáng khen, vì đã cứu được bao mạng con người.

Nhưng ngày nay, ta sống đời văn minh. Ta hiểu rằng những đồ mĩ kia đốt đi không thể thành hình người hay thành các vật dụng thực được. Thế mà ta còn nhầm mĩ làm theo mãi thi thực ta muốn lùi về đời thá cõi, hay trò nén lũ dân mọi ăn lồng, ở lỗ.

Đặt ra lúc đốt mĩ, người xưa chỉ nghĩ đến dân đồng thời còn chất phác, tàn ac, hung bạo chứ có ngờ đâu rằng cái tục đốt mĩ áy lại lưu truyền đến đời nay là đời khoa học mà bắt cứ hành động hay tư tưởng đều phải hợp lý.

Thấy kẽ ngù đần, vô học, nhầm mĩ làm điều vô lý, ta còn phải bảo, phải răn.

Thế mà, nhiều người có học thức, có trí tuệ hồn hoả cảm dầu theo tục hủ lậu, vẫn đốt mĩ như thường, tuy họ thừa hiểu rằng làm như thế không có nghĩa gì. Họ chỉ sợ nếu không làm theo túc tiền, thì sẽ bị họ hàng, làng mạc đàm tiếu.

Nhưng kỵ thực chính họ đắng ché cười hơn hết:

Họ lừa dối người chết để ăn mày sự ám phủ không đâu.

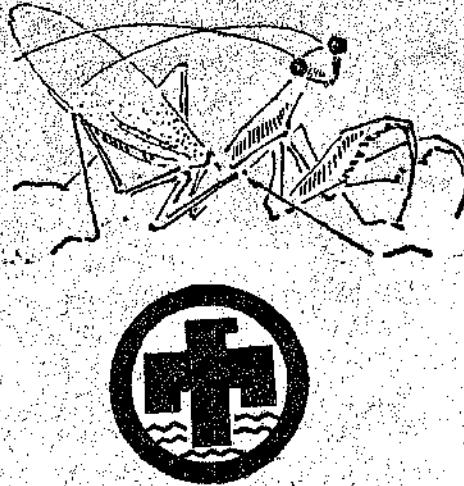
Họ lừa dối người sống để khoe khoang tâm lòng hiếu nghĩa không có.

Họ tự lừa dối họ, vì họ không tin mà vẫn vờ là có lin.

Họ lừa dối và làm hại xã hội, vì đồng tiền bỏ ra mua mĩ có thể dùng để cứu giúp được biết bao kẻ đói khổ.

Hạng lừa dối áy, nếu quả thực thương chồng, thương cha thì sao không tự thiêu ngay mình để để xuống âm phủ mà làm bạn, mà hầu hạ người chết?

Nhị Linh



TÙ

xuống không hẹn với người, Tú-Ly chỉ cõi cõi... lòng vui với linh hồn trong sạch. Bạn văn-sĩ thơ ngõi kia có muôn vu-khổng, phi-báng Tú-Ly, thi cử việc. Tú-Ly trách làm gì: cái mực luân lý (niveau moral) của họ chỉ đến thế!

Ông Côn-Sinh chủ bút Loa

Ông nên nghĩ đến đời tư của ông hơn là nghĩ đến đời tư của người khác.

Hoa chuối...

ÔNG Nguyễn-Cát-Tường, trên bức phụ bản P. H. có vẽ mấy cây chuối, hoa ngông lên trời. May nhà văn-sĩ (nếu ta có thể gọi thế được) ở báo Loa, nhìn, ngắm, rồi hỏi:

— Hoa chuối gì mà lại dựng ngược lên trời thế?

Bàn với nhau, đoạn họ cho là vô lý, rồi họ cho là Cát-Tường bịa...

Nhưng mà, thực ra, Cát-Tường không bịa gì cả.

Hoa chuối đó, nào có phải là hoa những cây chuối thường, nó... là hoa chuối rừng.

Nếu bạn văn-sĩ (nếu ta có thể gọi thế được) kia có bước chân lên manh ngược, thì không đến nỗi... nhưng họ chỉ quanh quẩn ở cái sô nhà, ở cái sô... Loa.

Thế mới biết phong Dao nhiều câu cũng đúng:

Đào mỏ

BỌN văn-sĩ thơ ngõi áy lại vụ cho Tú-Ly bởi xấu đời tư của ông Đặng-phúc-Thông đi đào mỏ, nghĩa là đi tìm nơi giàu có dạm vợ để mong chiếm lấy gia tài. Có lẽ họ quên bởi đời tư thiên hạ, nên họ cho ai cũng như họ hết: lũ moi thờ con thú rů, tướng khắp hoà cùi đầu dân cũng thờ con thú rů ấy cả.

Sự thực, Tú-Ly có bảo ông Thông đi tìm mỏ, vì ông là một nhà kỹ sư mỏ, nhưng mới tìm thấy mỏ đất: Tú-Ly muốn riêu ông ta không thi-thố được cái tài của ông về nghề mỏ.

Bạn văn-sĩ thơ ngõi ở Loa biết như vậy lắm. Biết vậy, họ lại nói khác đi, thế mới không phải là phương pháp họ.

Còn việc của Tú-Ly, Tú-Ly biết. Trong quâ ta gọi là cà pháo mà ở ngoài lèn không hẹn với trời, cui này họ lại gọi là cà phê.



HIỆU THUỐC TÂY HÀNG GA

Pharmacie de Hanoi, 13 Rue du Chanvre Hanoi

HOÀNG-MÔNG-GIÁC và NGUYỄN-HẠC-HÀI, Bảo-chế hàng nhât trường Đại-học Par-

Chính chủ phân tiếp khách và trông nom chế các đơn thuốc cần thận,

Có bán: Rượu bồ Viertonique Alexandria 1395 — Phản rôm Sudoline 0\$40

Sirops Giải khát như grenadine citron van van 0\$85

NHỎ ĐẾN LỚN

Tú-Ly
nh hồn
gối kia
Tú-Ly,
gi cái
của họ

của ông
người
H.

rên bức
nay cây
lấy nhà
dược) &
g ngực
là vô lý,
- Tường

hi là hoa
... là hoa
Ô thè gối
lên man
nhưng họ
hà, ở cái
mieu can

Đi cho biết đó, biết đây,
Ở nhà với mẹ biết ngay nào khôn.

Giảng nghĩa

Ong Tchya nói lời ông Lãng-nhân, bàn về câu « người ta không làm hai lần cùng một con sông » của nhà triết lý Heraclite, làn rộng mãi về nghĩa « thay đổi của vạn vật ».

Nào có ích gi : Đề tôi giải nghĩa cho mà nghe.

Phu-tu vi sự vật với con sông ngày, đêm chảy.

Ông Heraclite cũng vi sự vật với con sông mỗi lúc mỗi khác; con sông ngày nay tôi tắm, không phải là con sông ngày mai tôi tắm nữa, vì nó khác đi rồi ! Mọi vật đều như thế cả.

Ông Tchya, ông có hiểu được, có mà hiểu. Còn ông Lãng-nhân, tôi không trả lời ông ta, cũng như khi xưa, tôi không trả lời ông Tchya dùng một lối văn sắc mù... Tchya (I).

Ông Nguyễn-mạnh-Tường

T_UNGAY tờ tạp chí Việt-nam của ông Hy-Tống ra đời, ông Hy-Tống không nhảy vào cùng một bì với cu-bảng Hoàng nữa. Nhưng, ông Nguyễn-mạnh-Tường, một trang thiếu

I. Lần này, ông Tchya viết văn có vẻ tam cho là nhà nhân, nên tôi mới trả lời.

viên anh tài, trợ bút quan trọng của báo ấy, lại bị biến thành người cho vào bi.

Có gì đâu? Ông ta giận một nỗi trước kia, những hàng « học-thức so đẳng » không hiểu lời ông ta nói, vẫn ông ta viết, cứ hùa nhau mà công kích ông ta. Đến bây giờ tiện dịp, ông đem những câu mỉa mai tặng bọn họ, chê họ rôt như lửa mì cát lên mặt.

Nghĩa là ông ta cũng lên mặt nỗi. Nhưng nghĩ cho kỹ mới biết ông ta không có ý mỉa mai hết thảy những người ở các trường so đẳng mà ra, ông chỉ chê bai những kẻ tự túc, tự cao ở trong cái học-thức so đẳng của họ.

Mà bọn này lại nhiều lắm. Cứ xem ở làng báo nát của ta cũng rõ. Mới dỗ lấy cái bằng So-hoc yêu - lược hay So-hoc lốt-nghiệp học thêm một hai năm nữa như Lãng-nhân chẳng hạn đã lấy làm tư túc, coi mình như trời, cái gì cũng hiểu thấu, cả triết lý cũng vậy. Rút cục lại, cái đuôi lửa vẫn lòi ra. Mà đến lúc đuôi lòi ra rồi, lại đem những giọng đầu đường, sô-chợ ra để che đậy cái đuôi lửa.

Nhưng cũng vì ông Tường nói thật nên mới mặt lồng bọn họ.



Ra cái diệu tắc tí.

Ông Nhu-Hoa

K_HÔNG biết ông Nhu-Hoa ở báo Saigon có ở trong bọn đó mà ra không, chứ cứ theo một bài nói về ông Tường ở mục tranh xã-hội của ông.

thì nào ông cũng cố định dáng vào đáy với họ.

Ông gọi ông Tường là trò em, rồi ông bảo : « Giống gi mặc hán, hế bắn nhỏ tuổi hơn mình thì hán là vai em. Cùng một đầu ông mà ra, trong con mắt Nhu-Hoa chỉ thấy có chủ, bác, cô, mợ, anh em, chị em chứ không thấy ông nghè, ông cử, ông mõe-xi nào hết ».

Thật là nhã hết chỗ nói. Ông chỉ quên mất có câu ngắn ngữ :

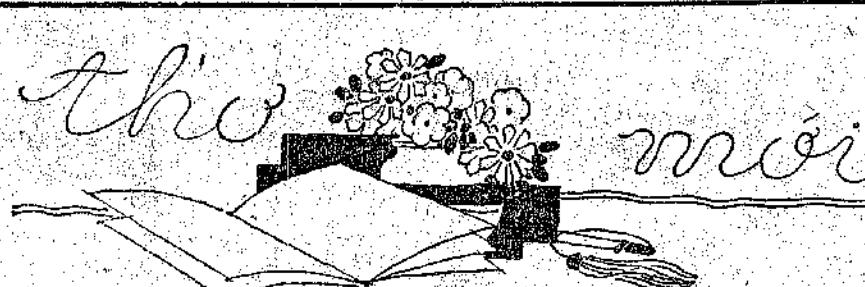
« Lão ô bách tuế... »

Rồi ông lại dỗ cho ông Tường cái tiếng « dân vô lò quốc, dân dân óc hén mặt, không biết có nòi giống nước nhà ».

Nếu ông Tường có mặt tại đây, mà nếu chỉ có mình ông Nhu-Hoa nói đến ông ta, thì tôi cũng chẳng rỗi hơi mà trách ông Nhu-Hoa dùng cái giọng văn... Lãng-Nhân ấy.

Nhưng ông Tường ở mải bên Pháp nên tôi mới dám khuyên ông đừng cậy lớn dẫu...

TÚ-LY



NGÀY KHAI TRƯỜNG

Hôm nay, ngày khai trương.
Ngoài phố vui như hội!
Đôn-dâ trên vè đường
Tiếng guốc, giày inh-ỏi.

Trong cảnh trê trung áy
Duy long tôi không vui
Vì tôi không còn thấy
Vui xưa đã hết rồi!

Mà nào tôi đã già!
Mãi trên hai chục tuổi,
Về măi vẫn ngày tho
Sao long tôi cảm cõi?

Có thật thê hay không?
Chẳng bao giờ trê nữa!
Ai mang lại giá đồng
Khi hoa xuân mới nở!

Tôi chỉ còn những ngày
Đại không bao giờ hết!
Với những buổi sớm mai
Trời tối tăm, mờ mịt!

Đâu những ngày tru trường
Xưa vui mừng hơn hở?
Có thật thê hay chẳng
Lòng tôi không trê nữa?

Vũ-dinh-Lien

CỬA HÀNG CỦA CÁC NGÀI,
RẤT NHIỀU HÀNG QUÝ GIÁ

SONG KHÔNG AI BIẾT

Và y muốn trách sự thiệt hại toát
đó, xin nhớ đến C. P. A. C. Ông
Nguyễn-cao-Luyện kiến trúc-sư sửa
sang lại cửa hàng. Các ngài sẽ thấy
sự thay đổi trong việc buôn bán
C. P. A. đã sửa lại cửa hàng cho hiệu
Trịnh Phúc Lợi ở phố hàng Ngang
Còn nhiều cửa hàng khác sắp làm lại

C. P. A.

NHÀ XUẤT BẢN ĐỜI NAY

15 Septembre 1934 bắt đầu bán

ĐẸP

CỦA NG. CÁT TƯỜNG VÀ CÁC BẠN:
TÔ-NGỌC-VÂN, LÊ PHỔ,

TRẦN - QUANG - TRẦN TÚC - NGYM

Nói về mọi vẻ đẹp
Nhieu tranh ảnh đẹp
Giấy tốt thượng hạng

Có ảnh cũ Nguyễn-thị-Hậu
(người mặc bộ áo mới đầu tiên).
Tranh bìa do ô. T. N. Văn vẽ. Cách
xếp chữ và chọn màu do ô. Đỗ-Văn

NGƯỜI MỚI
HƯỚNG BIẾT MỌI VẺ ĐẸP CỦA CUỐC BỜI MỚI
HÈN XEM CUỐN « ĐẸP » NÀY VÀ NHỮNG CUỐN

ĐẸP SAU
Mỗi cuốn : 0\$35

Tiền cu-ốc: 1 cuốn 0\$20, mỗi cuốn thêm 0\$06
các bạn mua P.H dài hạn được trừ 10%.

THEO GUỒNG KHOA-HỌC

Theo khoa-học chúng tôi chế ra phương TỰ-LAI-HUYẾT, dồi huyết cũ sinh huyết mới, có thể giúp ích cho loại người không bao giờ bị bệnh, người ta cần có thươn tốt này để nuôi cho thân-hè, tai-mặt được lồng hào, gân-xuong được marsh-mẽ, chân-tay được cứng-cáp, khoan-khoái cho tinh-thần... nếu mà huyết xấu (huyết hư-tắc-bệnh), ta xâm-mắt-xâm, nhức đầu-chóng-mặt, đau-mỏi-thần-thè, các chân-lông đứng-dụng (khiếu-bất-hợp) rẽ-mắc-bệnh-truyền-nhiễm, như:sốt-rét, dịch-hạch-v.v... Bàn-pá-kinh-không-diều, thấy kinh-hay-dau-bung, nỗi-lòn, nỗi-cục, huyết-rá-xám-den, có khi ra khi hứ-nữa, hoặc bị truyền-nhiễm nọc-bệnh-tinh, tiểu-tiền-vàng, đục, dài-tiền-táo-kết (của-mình) ra-chất-nhòn, cùng các-bệnh-khác-v.v...

Dùng TỰ-LAI-HUYẾT này, khỏi hết các-bệnh-ké-trên, tắng, thêm-xúc-khỏe, marsh-meng (hai-nghen), đuong-nuôi, con-mà-dùng-thuốc-nay, súa-rất-nhiều-mà-thom, các-cô-tung-thuốc-nay, kinh-nuguet-diều-hoa, da-dò-chứng-gà-má-hồng-sinh-dep giá 1\$10/một hộp (6 hộp 5\$00). Muốn-hết-diều-gì, gửi-timbre 0\$05, lấy-quyền-Benh-nuguet, timbre 0\$10.

LÉ-HUY-PHẠCH, 12, Route-Sinh-tử, Hanoi

Chi-diểm-các-tỉnh: Saigon, M. Dương-vân-Vy, 109 d'Esragne (Tiệm-bán-tô-dòng) — Nam-định, M. Chấn-Nam-Lợi, 202 Maréchal Poch — Hải-phong, M. Nam-Tân, 82 Bonnal —

VINH... Mr. SINH-HUYNH-BIA, Rue de la Gare —

TƯ VỰNG HOẠT KẾ

(Tiếp theo)

Tinh người

NGHĨA ĐỀN: trái ngược với buồn ngủ.

NGHĨA BÓNG: sợ hãi hay đau đớn, ghê gớm. Ví dụ: đau tinh người. Sợ tinh người.

LỊCH SỬ: Một cậu học trò trường trung học A. Sarraut một hôm trông thấy một anh phu xe ghê gớm còng xe lèn về hè hiệu Gô-da ngồi ngủ, bỗng bị mây roi dồn của thầy đội xếp, anh ta hoảng thức dậy kéo xe chạy. Một lái, gặp bạn đồng nghiệp, anh ta kẽ: « Tao đương ngủ vừa bị mây roi « tinh người ».

Hai chữ « tinh người » được cậu học trò đem dùng ngay vào câu truyện bằng ngày và từ đó đã trở nên hai chữ rất thông thường.

LỊCH SỬ: Hình như ngày xưa ta dùng chày đè... Hắn là dau lắm.

Chết không kịp ngáp

NGHĨA ĐỀN: chết mau qua.

LỊCH SỬ: Một phạm nhân bị chém. Tối hôm trước lo lắng không ngủ được. Sáng hôm sau buông ngủ quá, anh ta ngáp hoài. Giữa một cái ngáp nữa chừng thì dầu anh ta đứt. Thì ra là « chết không kịp ngáp ».

Bầu bò

NGHĨA ĐỀN: dấu một con vật có sừng ăn cỏ.

NGHĨA BÓNG: bướng bỉnh, ngu ngốc, vì ta cho là loài bò ngu ngốc, bướng bỉnh.

NGHĨA BÓNG MỚI: Dinh hiệu, tặng vài ông nghị viên không bướng bỉnh chút nào (ngu ngốc thì chưa rõ, để còn phải trả xé!).

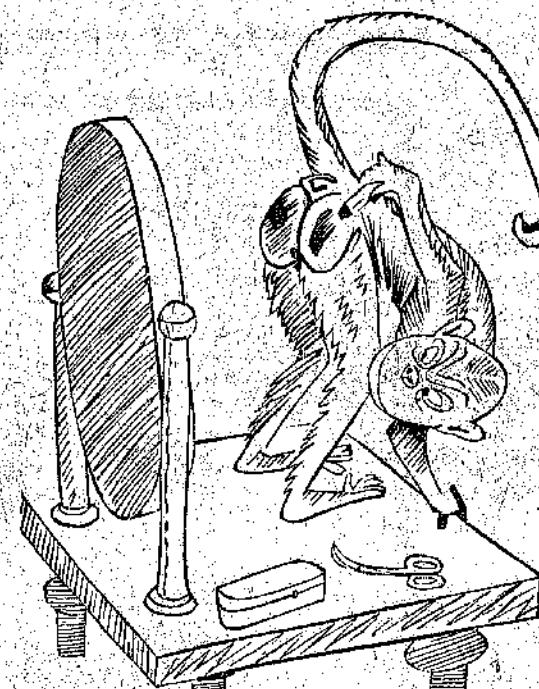
LỊCH SỬ: Một ông nghị ra sở đốc lý nộp tiền mòn bài (không nhớ sở đốc lý Hanoi hay Haiphong). Ông thư ký hỏi đến chức nghiệp. Kế ông nghị cứ nói toẹt ngay là nghị viên thì cũng xong, nhưng ông ta lại muốn khoe chữ Pháp:

— Thưa cái gì « bò » ấy a (Chứng ông nghị muốn nói: « représentant du peuple »).

Từ đó, ông ta nổi danh là ông nghị « bœuf », ông ngồi bò, ông nghị đầu bò. Và chẳng bao lâu, hai chữ đầu bò đã sẵn sàng để tặng những ông nghị vào hàng « bò bò » ấy.

KHAI-HUNG

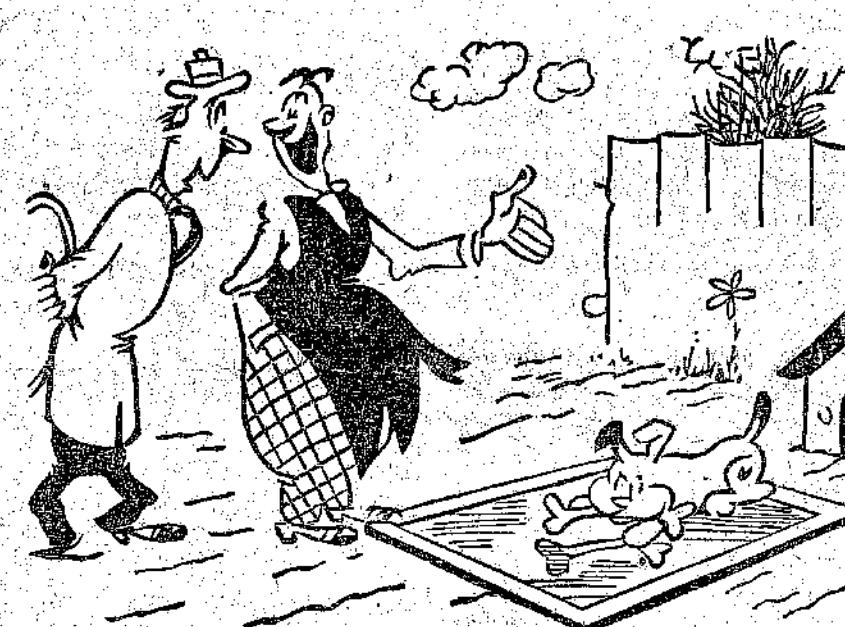
NU CƯỜI NU'ÓC NGOÀI !



Còn Khỉ độc. — Thú chưa, bà chủ lại bỏ quên cái ống sáp đánh mồi.

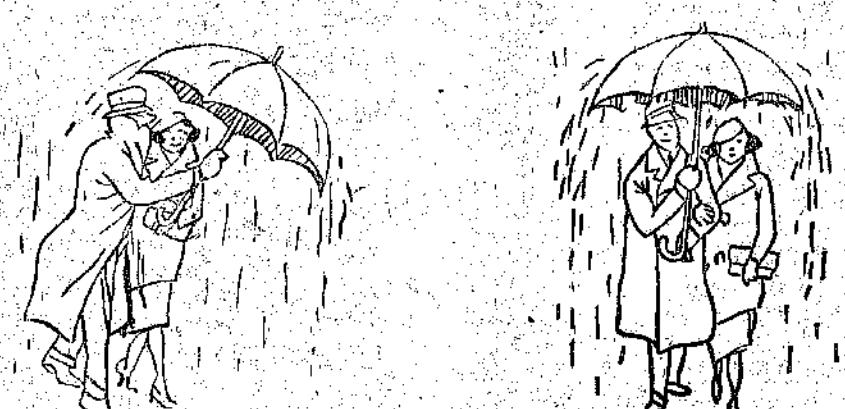


Tranh không lời.



Tôi cho con chó nó ăn trên cái gương kia, như thế có một cái xương, nó ngỡ là có hai cái.

Một thứ nước hoa.



Lúc mồi gặp nhau.



Lúc còn là tình nhân.



Khi thành vợ chồng rồi.

RÚT NỌC LẬU GIANG

(Nhời nói của M. Nguyễn - văn - Sáng Hadong)

Từ hôm Ler acút nhà thuốc Bình-Hưng đón lại n° 67 phố Cửa-Nam Hanoi, đặt ra phiếu thường sách thuốc cùng mua hàng được trừ 20% được nhiều các bạn hoàn nghe người ca tung sách thuốc, nói rõ các bệnh, người vui thích mua hàng được giá hời. Hiện tôi đã được đọc quyển sách thuốc, cũng đã dùng qua thuốc, xin giới thiệu các bài thuốc phục phát. Mùa bệnh giang thủy giật thịt, nổi mụn đỏ, có khi tóc lại hay dụng. Thị dùng ngay một hộp thuốc Kiên-Tinh-Tuyệt-Nọc-Lậu-Giang là khỏi rất.

Như người sau khi khỏi chung bệnh Lậu giang, Ba-Cum, còn lại: nước tiểu khi trong khi vàng, thỉnh thoảng rã đôi ti mủ, ăn của độc, làm việc gì qua độ hình Nặng 5, 6 hộp, nhẹ 2, 3 hộp. Giá 1\$501 hộp.

Bệnh lậu thời kỳ đương phát, thấy mủ nhiều, có khi lại thấy máu, xung tức cường dương đau, đi dài ít một mô vào thấy đau (période aiguë) dùng ngay nhẹ 2, 3, 4, h nặng 5, 6, 7, hộp là khỏi rã han, 0\$50 một hộp.

Bệnh Giang nói hạch phá mụn, hắp sốt, có người thấy chân tay mỏi mệt, nổi mẩn đỏ đậm tít. Dùng 1 lọ thuốc Giang 0\$50 là khỏi. Nặng 6, 7 hộp nhẹ 3, 4 hộp (la thu thuốc đều không có chất độc không công phật, hại sinh dục hay sức khỏe, dân bà có mang dùng cũng được). Xin cứ lai Bình-Hưng 67 phố cửa Nam Hanoi mà m. Ông xa gửi thư về hoặc mandat xin đế. M. Bình-Hưng 67 rue Neyret Hanoi. Ai hỏi về các chứng bệnh xin phúc đáp danh mạch, hoặc gửi vé xin sách thuốc sẽ XIN GỬI THEO TIMBRE 0\$05.

M. NGUYỄN-VĂN-SÁNG HÀ-BÔNG

I NGƯỜI CAO ĐEN THẢM VÀ VÈC

Tưởng số....

Ai cũng biết ở Hà-thành có hai nhà tưởng số đại tài: Quý-cốc-tử và Thần-cốc-tử. Hai «tử» ấy doan hiết được sinh, tử, cát, hung, nghĩa là họ nhất quyết như vậy.

Vừa rồi được tin con Thần-cốc-tử bị trán nhà rơi xuống đè phải đầu, đã cho mang vào nhà thương. Sau lại được tin Thần-cốc-tử cải chính: đó là con Quý-cốc-tử.

Rõ khéo về truyện: dẫu nǎo chả thế!

Chẳng qua số đứa bé phải bị vỡ đầu, tội ở Quý-cốc-tử hay Thần-cốc-tử?

Hai tử đã đoán biết như vậy rồi, song còn e lò thiêng cơ nên dành để đứa bé chịu ách đáy thôi. Cũng như lúc đoán số thiên hạ, hai tử sợ lò thiêng cora....

Hay là đứa bé bị thương là vì hai tử đã nhất quyết như vậy? Nếu thế thì bao giờ hai tử mới nhất quyết về Tần? Chắc hai tử còn đợi lúc nào Annam ta đều nhất quyết không tin nhảm.

Dân biểu Thái-nguyên

Dân biểu tỉnh Thái phải bầu lại. Ông Hoàng-lý-Minh và ông Mai-thể-Sen ra tranh cử. Hai nhà ngôn luận mà chỉ có một ghế ở hội quán hội Khai-trí, thì tất thế nào cũng có một nhà là ông nghị trượt. Bao nhiêu công phu, rát cõi, bỗng họng lại còn mất tiền dảng khác nữa, mà không được lấy một chân nghị viên nghĩ cũng ứ-thật. Nếu tôi có tiền thì tôi sẽ cho tỉnh Thái được bầu hai ông nghị, cho hai ông Sen, Minh đều được thỏa lòng. Mà có bao nhiêu ông ra ứng cử là bấy nhiêu ông nghị, như vậy khỏi phải bầu đi, bầu lại, thêm mất thì giờ vô ích.

Tôi đã bảo hai ông Sen, Minh là hai nhà ngôn luận, nghĩa là hai ông đều biết ăn nói, nhất là ăn.

Ông Mai-thể-Sen tuyên bố rằng được quan yên, dân mến, nên đã được bá hộ. Bá hộ! có lẽ ông này thẳng mặt.

Ông Hoàng-lý-Minh cảnh cáo rằng ông đã từng tòng chinh sang Pháp để tố-lòng biết ơn với mẫu quốc. Nếu vậy, tôi thiết tưởng nên sang Pháp mà nghe cử thi-hơn! Ông ta lại bảo ông hay để chủ nghĩa quốc-gia xã-hội lên trên chủ nghĩa gia-dinh. Nếu vậy, tôi lại tưởng ông nên sang nước Đức thi-hơn!

Ông nào cũng có công, có cán, nhất là có cán, đến có cá chuối nữa. Nhưng hai ông lại nhún minh, tự nhận là hàng người tầm thường cả. Nếu vậy thì các ông ở nhà ngáp và ngủ còn hơn.

Nhưng chắc các ông sẽ coi nghị viện như là nhà của các ông vậy.



— Anh có tội dỗ Tú-Tài, người ta gọi tắt là cậu Tú, còn tôi dỗ Bit-Lôm không biết gọi tắt thế nào cho tiện.

Nghị viên ỉnh Tuyên

On Tuyên-quang cũng có cuộc bầu lại nghị viên dân biểu khu Chiêm-hoa.

Ông An-nhật-Tiến và ông Hoàng-hữu-Nghĩa đem nhau ra đè cho cử tri bôi tên trên chiếc phiếu bầu.

Thiên hạ rủ nhau đến bầu có tới 90 người, không biết do tấm lòng nhiệt thành của cử tri hay là tấm lòng vàng của hai nhà ngôn luận ra ứng cử. Rút cục, ông Tiến được 59 phiếu bầu, còn ông Nghĩa được 31 phiếu.

Ông Nghĩa đã làm đợt khiếu nại về công việc hội đồng bảo cử làm không hợp lệ. Ông khiếu nại là phải: còn nước còn tát.

Rồi đây có lẽ lại phải bầu lại lần thứ hai. Bầu xong sẽ lại khiếu nại nữa, rồi lại bầu lần thứ ba, lần thứ tư, lần thứ năm,...cho đến lúc mãn khóa nghị viên.

Ví phỏng khu nào cũng như vậy cả thì tiện quá. Mà kết quả cũng chẳng khác gì!

Tham tang

QUAN tham, lại nhũng, vốn là sản vật của nước ta. Chỗ nào có quan, là có quan tham rồi — mà chỗ nào, ta cũng có quan hết. Anh chạy giấy, anh bài, đối với lũ dân quê ngu muội, cũng là quan cả.

Cũng vì quê có cái óc sơ quan, nên anh tùy phái Trần-thiện-Căn ở sở kho bạc Haiduong mới nói cơ đồ.

Anh ta đã bị tống giam về tội ăn chavenport từ-tuất của vợ, con lính đi

tây. Có lẽ anh ta nghĩ bọn này nghèo nàn, dốt nát, không biết tiêu tiền thì đè anh ta tiêu cho cũng vậy. Mỗi người một ít, anh ta gom góp lại mua ruộng nương, đất cát, lậu nhà cửa, có tới 14 vạn. Nếu đè bọn kia tiêu đi thì cũng hết rồi, thà đè cho anh ta được sung sướng còn hơn.

Anh ta giữ của hộ, tiêu tiền hộ, mà bọn vợ con lính đi tây lại không biết ơn, đâm làm đơn kiện đè anh ta đến nơi phải vào khám nghĩ sự đời thì còn trời đất nào nữa! Chắc là anh ta nghĩ vậy. Nhưng, hoài của, quan tòa lại không nghĩ như anh ta, chỉ cho anh ta là một con mọt dân. Thật là không biết bụng anh ta, bụng con cát vàng.

Người và vượn

Ong Kellogg, giáo sư trường đại học Indiana, có một đứa con trai tên là Donald và một con vượn con, ông đặt tên là Gna, bằng tuổi nhau. Ông nuôi hai đứa một nơi, ông nghiệm ra rằng lúc được 16 tháng, con vượn Gna thuộc được 58 tiếng, còn cậu con trai ông chỉ thuộc có 39 tiếng thôi. Ông lại nghiệm rằng con vượn sạch sẽ hơn cậu Donald, ngồi bàn ăn cũng chính-chệ hơn nhiều: lúc ăn kem dùng thìa hòn hoa, chứ không như cậu Donald lấy tay vẩy vào cổ. Cậu Donald kém đủ mọi điều, kém cả cách cheo cây nữa. Còn con Gna thì tự nhiên là nó thuộc món thè thao này lắm.

Áy vậy mà người ta vẫn tự cao rằng linh hơn vạn vật, hô lớn với nhau

rằng chỉ có riêng loài người mới biết nghĩ, mới có linh hồn! Biết đâu loài ong, loài kiến, loài vượn nó không bao nhô nhau rằng chỉ có loài của nó là hơn cả vạn vật, kể cả giống người nữa. Nếu ta hiểu được tiếng nói của loài vật, thì có lẽ ta cũng phải cười ta, chê ta, như ta chê giống vật khác.

Nhượng vợ

Hai ông Kim và Vanh, là hai người bạn, cùng làm một sở ở Hà-thành. Ông Kim có vợ trẻ và đẹp, ông Vanh đem lòng thương nhau, rồi van vỉ, rồi tăng tịu ân ân, ái ái...

Câu truyện cơm nếp nát-

Đi đêm lâu rồi cũng có ngày gặp má, anh chàng ăn trộm... tình kia, bị bắt quả tang, không còn chối cãi vào đâu được nữa.

Tán bài kịch sắp trở nên bi kịch.

Nhưng ông Kim là người có lượng, dành nhường vợ lại cho bạn. Có lẽ ông nghĩ: được, chúng bay trưởng thành là yêu nhau. Rồi mà xem. Chúng bay về ở với nhau, chúng bay sẽ rõ nhau, rồi ghét nhau, thù nhau. Ta sẽ được trông thấy chúng bay đau đớn âm thầm, khổ sở vì nhau cho hết kiếp. Cái «lượng» của người ta thường ngụ ý trả thù thảm thú.

Ông Vanh nhận vợ bạn, nghĩ, rồi lại không nhận nữa...

Tán bi kịch trở lại về hài kịch.

Ấy thế là ông Vanh thoát nạn.

Còn ông Kim cũng thoát nạn nốt. Chỉ có cô vợ hai lòng kia, trở về với chồng cũ không được, bước theo chồng mới cũng không xong, thật là phản văn... Án là đợi một anh chàng ăn trộm thứ ba.

Nghĩa là thế nào rồi cũng có một người mắc nạn.

Câu truyện lạ

Báo Tần dâng tin rằng ở tỉnh Quảng-dông có một người dân bà già tên là Hà-Thị, chuyên nghề nuôi gà và lợn để nuôi con. Tháng trước đây, có một con lợn xè xinh ra được 7 con. Bé xong, con lợn lại nằm, một lúc sau, lại xinh ra được... 2 con voi con. Tai to, lông gù như lông tôm, đích thị là voi, nhưng voi nhỏ như con lợn con.

Thiên hạ nghe dồn dưa nhau đến xem.

Hà-Thị là người tinh khôn, bắt mỗi người phải đưa ít tiền mới cho vào xem. Mới có vài hôm, thì đã được vò số tiền.

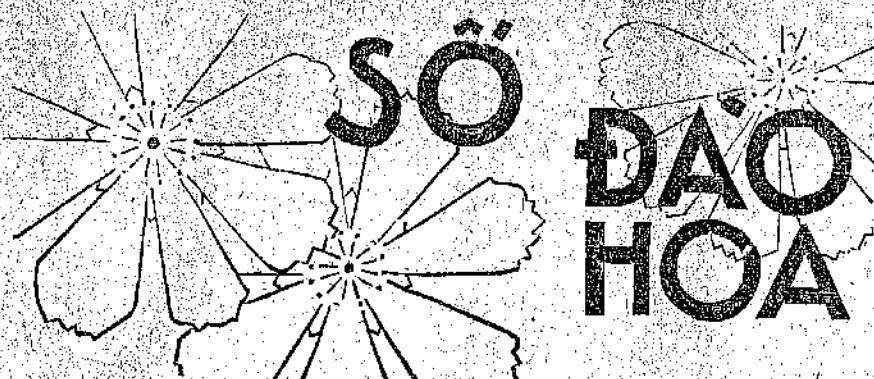
Lợn đẻ ra voi có lẽ chỉ bên taur mới có những truyện là ấy. Có người to mồ hôi hai con voi ấy giờ còn sống, chết thế nào?

— Chắc là chúng nó lại sắp đẻ ra lợn đáy chứ gi!

Tử-Lý

Peinture GECKO
HANOI — SAIGON — Pnompenh
HIỆU SƠN THẮNG - LONG





Truyện một anh chàng xinh trai

của KHAI-HƯNG

(Tiếp theo)

Tiến bộ

Tối kỳ nghỉ hè năm 1917 thì tôi đã bước được một bước dài trên con đường... đời. Đó là một cách đề nói: tôi lùi từ đâu lớp xuống gần cuối lớp, từ nguyệt bồng tam đồng bạc xuống đèn không đồng nào, nghĩa là tôi bị trước học bồng.

Trong quãng chín tháng ấy, tôi biết được rất nhiều điều nên biết, tôi học được rất nhiều điều nên học. Ngoài những tiêu thuyết tinh của Thuret, của Daudet, của George Sand những thơ sâu của Musset, của Lamartine, tôi còn được nghe những truyện « tan gai » của mấy anh học trò lớn, khiến trong tâm hồn tôi này nở ra những cảm giác, những cảm tưởng, những tình hình mới lạ, dịu dàng và vui vui.

Cha tôi thấy tôi bị kém sút thì lấy làm kinh ngạc, vì cha tôi vẫn yên trí rằng tôi học tập siêng năng nhất là trong ba tháng hè về nghỉ ở nhà, tôi lại chỉ chăm có một việc: đọc sách. Nếu cha tôi biết rằng những sách ấy toàn là tiêu thuyết, đại khái như « Cậu Paul và cô Virginie », « Dưới bóng cây bồ-đề » hay « Tân đáy linh hồn nàng » thì sự kinh ngạc kia chắc sẽ không có nữa.

Hết hè, tôi rời trường ra ở ngoài. Không biết tôi nên nói được ra hay phải ra. Mãi biến bồng thì cố nhiên là phải ra, trừ khi trả ký túc phi mỗi tháng làm đồng như những trò khác. Nhưng tôi, tôi cho là được ra. Tôi đã chán ngán cái đời bô cảng ở trong trường lầm rồi. Ra ngoài được chạy nhảy vui sướng hơn.

Song cái sướng thường đi liền với cái khổ, độc giả muốn biết vì sao xin xem dưới đây sẽ rõ:

Tôi trở nhà có tôi ở phố Vái-thẩm. Ngoài so tiền ăn, cha tôi cho tôi mỗi tháng ba đồng, hai đồng lấy « các » xe điện và một đồng tiêu vặt. Song những « vật », tôi tiêu hao như nhiều quá, đến nỗi tháng nào cũng vậy, chưa qua ngày mồng mười, tôi tôi đã nhẹ nhàng khoan khoái lâm. Tôi thì hẳn không được nhẹ nhàng, khoan khoái như túi tôi. Vì thế, tôi lập mưu, lập mưu xin tiền có tôi nói là để mua sách vở, giấy bút, hoặc để đóng góp làm việc nòi việc kia trong lớp học.



Nhưng sự kia đã xảy ra thì bắt tất phải bắn đế sự không xảy ra làm gì.

Sự xảy ra ấy là sự gấp gõ của tôi với cô Thi: Một cuộc gấp gõ cảm

động, ngày thơ, rất đáng tức cười, mà rất dỗi đau đớn.

Tôi kéo bộ được mấy tháng thì lòng tôi sinh chán nản, nhất là thâu thê lôi lại một nhoc vì những đêm thức khuya đánh bạc.

Tới mùa rét, mưa phun, gió bắc (vào khoảng đầu năm 1918) sự chán nản kia thực trở nên sự khổ thống nan kham cho tôi. Trước tôi còn có anh núp bám sau mui xe ngựa để tránh mưa mà đi đến trường bằng một cách rẻ tiền. Song từ hôm bị một roi của anh « sá-ich », tôi dám ra sợ hãi, rụt rè.

Nhưng vì thế mà lôi lại nghĩ ra được một cách khác, giản tiện hơn: Là những bôm mưa giờ tôi không đến trường nữa, đi lang thang dưới mái hiên các cửa hàng, chờ cho hết giờ học sẽ ứng dụng cấp sách về nhà. Tôi đến chỉ việc viết một bức thư đừng tên chủ dương xin ông đốc trưởng tha lỗi cho « thằng cháu » đã không đi học được, vì bị sốt rét hay đau bụng, bay đi lị, hay mắc mọi bệnh gì đó (tôi liều liệu thay đổi bệnh cho được có vẻ thành thực). Dưới thư, tôi ký thau tên chủ dương xin lỗi. Ông đốc hẳn là không biết tên kí của chủ tôi, người không hề ký tên bao giờ.

Một hôm đi lang thang như thế, tôi ngẫu nhiên đến trước cửa trường hàng Cót trước giờ nhập học. Và ngẫu nhiên tôi gặp một cô dương cấp mắt đèn lấp, đậm đà, tôi như có tình lũn luyễn.

Chiều hôm ấy, tôi lai ngẫu nhiên đến trường nữ học, và cũng ngẫu nhiên gặp cô nữ học sinh. Lần này, cặp mắt đèn lấp đã « tông pham » với cặp môi tươi thắm mà chào tôi bằng một nụ cười thân mật. Cái nụ cười ấy, một giờ sau tôi hiểu ngay là nụ cười hiền dỗng linh: Cô nữ học sinh, cũng như tôi, là một đảng viên trong phái tròn học.

Thế rồi từ đó, chúng tôi luôn luôn cùng nhau sốt rét và đi lị, nghĩa là chúng tôi thường rủ nhau đi chơi vườn Bách-thú.

Đưa gái đi chơi Bách-thú. Hành hành ấy đã mấy ngày được? Nhưng hỏi đó tôi cho là một sự không may, họn nữa, một sự « tai hại » vì tôi

chẳng biết khi đi với gái thì phải làm những gì, phải cử động như sao, nói năng thế nào, cho khỏi ra một anh chàng quay với cái diện mạo, dáng dấp khờ-khạo, ngờ ngang. Đến nỗi hơn một tháng sau, tôi chỉ ao-ước cuộc giao-du của chúng tôi chóng kết liễu.

Tôi nghĩ thế song tôi lại không thể thôi không đến gần cửa trường nữ học đơn ban tôi được. Ma ban tôi thì không hề bao giờ có cái ý tưởng muố ket liễu cuộc giao du thân mật.

Tôi thiết tưởng đâu ai ở vào địa vị tôi cũng phải lấy làm lung tung như tôi.



Cứ trưởng-tuống một đội bạn trẻ mới mèo, sau, đầu - (mươi sáu thời ấy chỉ bằng mười ba, mươi bốn ngày nay) - di cách nhau ngoài ba thước, yên lặng nhìn xuống đường và thỉnh thoảng liếc nhau, mím cười, đốc già cũng đã thấy cái vẻ khôi hài của cuộc du phiếm kia.

Một đài khi có nói truyện, thi nào truyện có ra truyện:

— Hôm nay, mặt trời nihil.

— Cô giáo em đánh phản vung quá.

— Lão giám-học băng-nhang té.

— Ngày cậu a, hôm qua con Mùi nó lại viết lên bảng hai chữ Văn, Thị làm em tức quá, phát khóc.

Nòng nàn làm cũng chỉ đến:

— Nếu nhà em không già em cho cậu thì em chỉ tự-lử.

— Thế nào tôi cũng xin phép nhà được lấy cỏ — Nếu tôi không lấy được cỏ thì tôi sẽ không lấy ai.

Một đêm chầu chọc không ngủ được, tôi băn khoăn suy nghĩ, tự nhủ thầm :

— Chẳng lẽ chỉ có thế? Chẳng lẽ ái tình lại chỉ có thế?

Tôi bèn lập tam hỏi do anh em bạn học lớn tuổi xem ở vào địa vị ấy thì phải cư xử ra sao. Tôi làm thân với

NGƯỜI CÓ BỆNH BẠCH-ĐỚI HÀ

Nên dùng thuốc BÁ-ĐÀ SƠN QUẢN-TẨM là thuốc phát-minh trị bệnh tử-cung và Bác-hồi-hà. Người có bệnh ôm-ấp trong mình lâu năm chay-tháng, đau-tràng-trảng-dạ-dưới, huyết-tràng ra đậm-dè có dây có nhớ, lâm-mù lâm-máu, mười người dùng rồi đều được lành bệnh không sai một.

Cách trị bệnh khác hơn thuốc khác: trị cho trọng tử-cung hết đau thì hết ra huyết-tràng, chỉ uống một lần mà bệnh hết tuyệt, chẳng phải như các phương

thuốc khác thấy bách-dối ra nhiều uống cho cầm lại, nghỉ thuốc ít ngày thì bệnh trở lại, đồng thuốc hế tiền mà bệnh không khỏi.

Quí cô, quí bà ai là người có bệnh, xin dùng thử một lần, mới thấy rõ, thuốc này đã trị chảng-biết bao nhiêu bệnh đau-tử-cung và bách-dối-hà, lâu năm chay-tháng, làm cho tắt đường sinh-duc, dùng thuốc này bệnh hết dùi, sau sẽ có thai nghén.

Vì vậy chảng-biết bao nhiêu bức thư khen-tặng, Đàn bà có thai, đàn bà trai sinh-de bị đau-tử-cung và bách-dối ra nhiều, uống cũng hiện nghiệm.

Mỗi hộp 1 \$ 00, uống làm ngày

VÔ-VÂN-VÂN DƯỢC PHÒNG (Thudau-mot) — Thủ-nhân Y-hoc-si Vô-vân-Vân hào-ché

Có bán tại: HANOI: Nguyễn-văn-Đức Aux Galeries Indochinoises, YÊN-BÁU: Maison Phúc-Thù, THAI-BÌNH: Maison Phúc-Lai, THANH-HOA: Gi-Long-dược-phòng

một anh đã nổi tiếng là rất có nhiều
bệnh-phúc về đường tình-ai (điều đó
cũng khả nghi lắm) Một lần nữa cợt
nửa thật, tôi hỏi anh ta :

— Muốn yêu một người con gái thì
phải làm thế nào ?

Anh kia lên mặt thành thạo dạy tôi
một bài tâm lý ái-tình :

— Con gái họ cũng thích mình như
mình thích họ, nhưng họ bền bỉ
không dám biểu lộ ngay ái-tình của
họ ra. Vậy mình phải tỏ cho họ biết
rằng mình yêu họ chứ. Mình phải bạo
dạn bắt đầu trước. Chẳng hạn, bày
giờ anh gặp một người con gái đẹp,
anh không quen biết, mà anh muốn
yêu, thì trước hết, anh phải tìm cách
làm quen với người ta chứ. Chẳng
hạn (lần thứ hai) gặp người ấy ở ngoài
đường, anh vò vò ý đàm sầm vào
người ta, rồi tha thiết, lười cười, cần
phải tươi cười, xin lỗi. Chẳng hạn
(lần thứ ba) người ta cũng tươi cười
tha lỗi cho anh, thế là xong. Nếu không
anh lại vò ý lầu thứ hai, vò ý lầu thứ
ba, thứ tư đàm sầm vào người ta rồi
xin lỗi, thế là thế nào người ta cũng
phải lưu ý đến anh, cảm động vĩnh.

Điều đó thì tôi khó lòng mà tin
được, vì đến lần thứ tư, không khéo
người ta sẽ tha lỗi mình bằng một cái
tát tai. Vả bài học ấy cũng không ích
lợi gì cho tôi : Thi với tôi không còn
ở thời kỳ vò ý đàm sầm vào nhau
nữa. Thị ra đã vượt qua được một
quãng khổ khăn trên con đường tình-
ai mà tôi vẫn không biêt. Tôi lại hỏi :

— Còn cách nào khác nữa không,
anh ?

— Còn nhiều cách, chẳng hạn (lần
thứ tư), cách gửi thư. Cách này hơi
khó, vì phải biết viết những bức thư
đến thăm, tha thiết, âu yếm, có vẻ
thành thực. Tôi coi bộ anh thì khó
lòng mà thi hành được cách ấy.

Cài cách khó khăn ấy, tôi có ngờ
đâu lại chính Thị dạy tôi.

Một độ, tôi bỏ băng đến hơn hai
tuần lễ không đến cửa trường hàng.
Cot dòn bạn : Tôi bạn học ôi thi lên
lớp, vì đâu sao tôi cũng chẳng quên
tảng nếu không được lên lớp thi sẽ
bị cha tôi mắng, ghét và, như thế, tôi
sẽ có thể làm ngăn trở mất cuộc nhàn
duyên của tôi.

Hôm bài vở đã xong xđoi, và kết
quả đã được mỹ-mẫn, tôi lại đến gần
trường nữ học tìm Thị để khoe.
Nhưng gặp tôi, Thị chỉ tra nước mắt,
quay mặt đi thẳng về phía trường.
Tôi chạy theo toan kêu van xin lỗi
thì thấy Thị bỏ rơi một bức thư.

Tôi vội vàng nhặt lên mở ra coi :
Trong thư có vài giòng văn tắt như
sau này :

Hồi người tê bạc,

Bỏ người ta tro troi một thân, một
minh trong gần một tháng trời chẳng
thêm doi hoài tôi. Thế mà bảo yên
đất ! Thà đừng yêu còn hơn.

Thi
(Còn nữa)



Của Hà

Lý Kiều

Hôm nay ra hè, dân làng
mời vợ chồng tham B ra
chùa lễ thánh. Tham B và
vợ mang vàng hương ra lễ.

Bà Tham thấy ở gián
chúa mấy bà đang «lên
đồng» cũng tức thi nhẳng-
nhẳng, múa-múa, truyền-
truyền, phán phán.

Ông Tham thấy thế, tức
giận, lắc đầu và lầm bầm :

«Rõ thật! Mùa «tham»
hết thấy hơi «đồng» thì me.

Của H. H. Ninh-giang

Nó phụ tôi

TY — Tôi với con ấy đã kè
dùi, sánh vai, thế mà nó a
phụ tôi, anh a.

Mười — Khốn nạn ! quán
bạc tinh, bao giờ thế anh ?

— Trên chngien xe ô-tô
Hanoi — Haiphong ấy mà.

Của L. O. Đông Hanoi

I. — Một cậu học trò nghĩ
học đã lâu. Một hôm đi học
vào ngày có bài sú ký.

THẦY GIÁO NÓI — Anh
nghỉ học đã lâu lắm rồi, bây
giờ anh cần phải học nhiều,
để kịp anh em bạn mới
được. Anh nghĩ từ hôm nào?

TRÒ — Thưa thầy, từ hôm
bà Trung-Trắc đánh nhau

với quân Tần ở hồ Lăng-
bạc a.

Thầy — !!!

II. — Thưa bà, bà là
người Án-dộ?

— Không. Tôi chỉ là Án-
dộ có một nửa người thôi.

— ???

— Vì khi tôi mới đến
nước Annam, tôi cần được
cô 35 cân, bấy giờ, tôi cần
được 70 cân.

Của N. X. Hạnh Thái-binh

I. Bán vải

Nhà hàng thấy khách,
võn vã hỏi :

— Kia ông Giáp, ông mua
gi cho nhà cháu đây?

— Chắc báu dâng tốt ông
lấy bao nhiêu tiền một
thước?

— Người ta thi tinh 0\$33,
nhưng ông thì chỉ xin tinh
0\$30 thôi.

— Thế ông cho tôi 17
thước.

Nhà hàng lấy rái do :

— 1, 2, 3, 4, 5... à, thẳng
chứa nhà, năm nay đã lớn
cây nhí? Cháu học có khá
không?

— Ký khai trường tháng
chín này, cháu nó ngồi lớp
ba dây.

— Ô, cháu học chóng thế?

Năm nay cháu bao nhiêu
tuổi?

— Cháu mới lên chín.

Quý hóa quá... 9, 10,
11, 12... còn cái cháu nhỡn,
năm nay đã ai hỏi cháu?

— Cháu nó mới 14, hẵn
còn nhỏ lắm a.

— Bao giờ cưới cháu phải
cho tôi ăn trầu mây... 14,
15, 16, 17... vải dấy óng,
thôi, thêm cho óng 30 phần
tây, óng dùng cho ai biết
nhé?

— Cảm ơn óng.

— A, để tôi gởi lại cắn
thận cho đỡ.

Của N. H. Bà Long-my

Con mèo khi này sắp đi ra

Tên ăn trộm vào nhà
người nọ, rủi chạm phải
bàn ghế lợp cỏ. Chủ nhà
thức giấc, la : « ai đó? »

— Nga...ao (lên trộm
kêu giật giọng mèo).

Chủ nhà ngủ lại.Tên trộm
lần mò lại gần bàn thờ, sờ
nhầm lư hương khuỷu lên
leng-keng. Chủ nhà vừa la,
vừa nhảy xuống giường.
Tên trộm luống cuống, ấp a
ấp úng kêu rằng : « Cũng là
con meo nga...ao khi
này, nhưng nó sắp đi ra
dây, ông a... »



Của N. H. Nghĩa Hanoi

Tưởng nhầm

Xã Điều ra lỉnh, dạo qua
phố Khâm-thiên nghe thấy
những tiếng tom-tom, chát-
chát, lầm bầm nói :

— Quái! sao phố này lại
lầm đèn chùa từ phủ mà
tum bong rinh cả lên thế này.

Của V. Giang Yên bay

Giờ, phút

Tòng Khiêu và Lý Toết
ngồi ở hàng nước đợi ô tô
đi Hanoi. Tòng Khiêu hỏi jg
Toết :

— Ngày tháng Lý, ô tô chạy
từ đây lên Hanoi mất đến
ba mươi phút đấy nhỉ?

— Lý Toết gãi tai, lắc đầu
irâ lời :

— Làm quái gì đến, chỉ
đó nero giờ thôi.

Của Tý-bà Thanh-hóa

I. Viết báo

— Huyện độ này làm gi
ma không thấy di chơi?

— Đè bận viết báo.

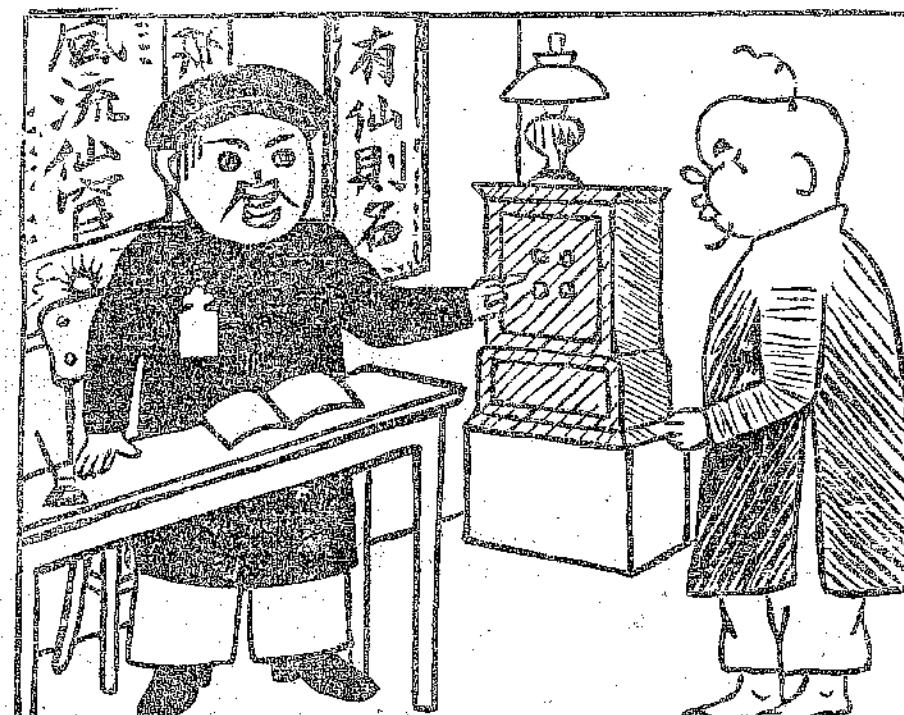
— Thế hayah niet xã
thuyết hay đoán thiên?

— Không, hém trước đăng
tin mãi con chó « Tátô »,
hém nay đăng tin cái chính,
vì con chó nó vẫn ở dưới
bếp.

II. Văn quen như tiếng tàu

Có một anh chiếc nghèo
phải nhập bon nồi tại ăn
trộm. Một chí cược đặt anh
ta rằng: lúc vào nhà xi ăn
trộm, lỗ dụng phải cái gì thi
phải kêu « meo, meo » giả
lập mèo để cho người ta
đứng dè ý.

Đêm kia, anh chiếc vào
một nhà giàu đình làm một
mẻ, nhưng đi thế nào, dụng
ngay phải cái thủng sắt tây,
kêu đánh soảng một cái.
Cuống cuồng, cậu ta định
kêu « meo, meo », nhưng nói
chưa thạo và vẫn quen giọng
tàu, cậu ta làm một thời
« cái lị meo, cái lị meo ».
Người nhà biết là trộm,
họ thức dậy đánh cho cậu
một trận nên thán.



Quan — Mày can nhiều khoản lâm, « moi cái tóe một cái tội » con a.
Xà Xé — Èm-lại quan lớn đèn giào soi xết, con tý nghĩ eoan chí có mỗi
một cái tội.

THUỐC LÂU HỒNG-KHÈ

Bệnh lâu mòn móm phèo, hoặc bệnh đà lâu chàua không rút nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy trong nước tiểu có vẫn, uống

Thuốc này đều khỏi rút nọc. Thuốc đà mòn khỏi, lại không công phai, nên được anh em chị em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người

Tàu, cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rút nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hùng-Khè. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mui,

bệnh hạch lòn soái, nóng rét, đau xương, rát thịt, rúc đầu, uỗi mề-day, ra mào gà, hoa-khế, phà lờ khắp người, uống một ống thuốc là kiền-biệu, không hại

sinh-dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quý bà lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giày-thép đến tận nơi.

HỒNG - KHÈ DƯỢC - PHÒNG

88, Route de Hué, số cửa chợ Hanoi — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ HỒNG-KHÈ — M. Đức 73, Belgique, Haiphong — Ich-sinh-Huong 190, phố Khách-Nam-dinh — Xuân-Hải 5, Rue Lac-sor, Sơn-tây
Phúc-Long 12, Cordonnier, Hải-dương — Bát-Tiên, Maréchal Foch, Vinh — Bát-Tiên, Paul Bert, Hué — Bát-Tiên, Tourane-marché — Rue Marché Nhự-trang
Đức-Thắng 148 Albert 1er Dakao Saigon — Cố-dắt-dai-ly-khắp-ba-Kỳ — Ai muốn nhận lái đại-ly xin viết thư về thương-tru

Cuộc đùi em bao

Văn câu truyện tắm

Tôi không hiểu ông Lãng-nhân, và gần đây, ông Tchya ngày thường tắm ra làm sao, mỗi ngày, các ông ấy tắm mấy lần, mà hai ông cứ nhất định cãi lấy được là « người ta không thể tắm được hai lần ở một chỗ ».

Một sự giản-dị, dễ hiểu và minh bạch như thế, mà hai ông cứ không hiểu mãi, người ta phải lấy làm lạ. Có nhẽ đâu thế? Họ chẳng là hai ông có thể hiểu được, mà hai ông không muốn hiểu, cố làm ra không hiểu đấy thôi.

Đáng lẽ, các ông đã không muốn hiểu, tôi cũng vui lòng để các ông không hiểu: các ông chỉ có tắm ở nhà — mà các ông không bao giờ tắm hai lần một chỗ — nghĩa là các ông ít tắm lắm — cái đó không can hệ gì đến ai, nhất là đến các độc giả.

Nhưng, trong số Nhật tân 55, ông Tchya lại vì ông Lãng-nhân mà giảng triết lý — giảng như ông Lãng-nhân đã giảng, nghĩa là giảng một cách triết lý quá, đến nỗi độc giả không ai hiểu, mà chính ông Tchya cũng không hiểu nốt.

Tôi xin giảng một lần cuối cùng nữa cho hai ông hiểu

2 nhân với 2 là 4
3 cộng với 4 là 7
8 trừ 5 còn 3
10 chia ra 5 được 2.

Bốn phép tính nhân, cộng, trừ, chia đó, hai ông đã hiểu chưa? Nếu hai ông hiểu rồi, thì câu truyện tắm cũng vậy.

Ông Tchya viết:

«...Dịch cho sát nghĩa, câu nói của nhà triết học Hy-lạp (On ne se baigne pas deux fois dans un même fleuve) như thế này: Người ta không bao giờ tắm được hai lần ở một chỗ, dầu cùng trong một con sông».

Trời ơi, sát nghĩa mà lại dịch như thế vậy! Mà, khổn nạn, có khó gì đâu!

Ôn: người ta
ne se baigne pas: không tắm được
deux fois; hai lần
dans un même fleuve: trong cùng
một con sông.

Như vậy thì lấy đâu ra « Cùng một chỗ »?

Hai ông đã rõ chưa? Muốn chừng chưa thì phải (dần quá!) vì ông Tchya lại viết:

« Nghĩa là, tuy trong một quang sông, làn nước bây giờ không phải là làn nước lúc nay, nước tắm rồi chảy suối đi mất, khi tắm lượt thứ hai thì là nước khác mất rồi...»

Nước có khác, vì chảy xuôi, nhưng cái chỗ, thì có khác đâu, vì nó đứng yên cơ mà! Muốn chỉ một con sông, người ta nói giống nước trong lòng

sông, không ai nói một chỗ của con sông ấy bao giờ. Ví dụ: sông Hồng-hà từ Vân-nam đến bờ Đông là một con sông — con sông ấy có nhiều chỗ: bến Hanoi, bến Bái-tràng, Dầm, Mẽ... Nghĩa là một chỗ sông với cả con sông khác nhau.

Giảng cặn kẽ như vậy, tôi ước ao hai ông của tôi đã hiểu được đôi chút.

Tôi lại giảng nốt:

Ông Tchya viết:

« Đấy, vài thí dụ về sự đổi thay, để tỏ ra rằng người đi tắm ở một quang sông không bao giờ tắm được hai lần. Không những vì nước chảy, cảnh thay, thời gian chạy, mà còn tại chỗ vì mình chưa bao giờ được giống bao giờ. Như thế thì làm thế nào mà tắm được hai lần một chỗ?...»

Nước chảy! Thời gian chạy! triết lý thay! mà tri khôn của hai ông cũng lại chạy nữa. Về đâu? Về chỗ tôi mò-mò.

Héraclite lấy giòng sông chảy để ví sự thay đổi của mọi vật. Lấy một sự *trong thấy* để ví một sự *không trong thấy*. Nếu nước chảy, bờ sông cũng chảy (theo thuyết của Tchya) thì đâu lại vẫn hoàn đó, còn nói truyện gì nữa? Mà cần gì phải nói tôi con sông nữa?

Nói ngay theo triết lý của ông Tchya, không những một giòng sông chảy, cảnh cũng chảy, thời gian cũng chảy, ta cũng chảy, — ta cũng vẫn có thể tắm được hai lần, ba lần, nghìn, vạn lần một, chỗ. Nhưng một cuộc chạy như thế để làm gì mới được chứ?

Áy cũng may cho hai ông, mà Héraclite đã chết rồi. Nếu ông ta sống lại, tất lấy làm lạ lùng mà rằng: ta chỉ có nói giòng sông chảy, ta có nói những cái khác chảy bao giờ?

Tài về gãi...

Một sự dễ dàng như thế, không có lẽ hai ông trợ bút báo Nhật-tân không hiểu. Có lẽ vì một nhẽ khác, mà tuy hai ông vẫn hiểu biết lời người ta nói đúng, hai ông cũng cứ « cãi chán » đi cho thêm truyện.

Nhẽ ấy, ông chủ nhiệm Đỗ-Văn dã bảo cho mọi người biết trong bài « già cùng một mẹ... »

« Ông Học, nếu thỉnh thoảng tôi có « phá » ông, đó là cái khóc của tôi muốn cho báo của tôi chạy. (chứ không phải báo ông chạy!) Vì độc giả nước mình có cái óc kỳ khôi muốn xem anh em mình « gãi » nhau.

Thì « gãi » nhau chơi cho họ xem. Thế thôi...»

Ý hắn cũng muốn cho báo Nhật-tân chạy, nên hai ông Lãng-Nhân và Tchya mới mòi men đến « gãi » thử Phong hóa xem sao.

Nhưng, buồn thay, hai ông lại gãi đúng vào chỗ ngứa.

Giồng mauic ngược

BỐT VÀNG, BỐT MÃ

Người minh dại gồm, dại ghê,
U-mê đâu có u-mê ta đội!

Đồng tiền kiêm mồ hôi, nước mắt,

Ăn mặc thường b López chắt bo-bo.

Dạ dày dẫu chẳng cầm no,

Thân không áo ấm, cố lo ngại gì.

Việc âm phủ, cõi khi giỗ, tiết,

Phải lo sao người chết ấm no.

Đàn trại, sửa lễ cho to,

Mua vàng, mả đốt ra tro. Nực cười!

Tục truyền lại từ đời thượng cổ,

Bởi đầu tên bọn họ nhà Ngô.

Vũ-lâm, nặc truyện huyền hò

Chú hoa-man khéo vẽ trò đảo-diễn.

Ta ngũ ngốc, đem tiền bạc thật,

Sắm đồ-lé giấy phất trên nan,

Thiêu dí, tro đống tro tàn,

Mỗi năm tai hại kẽ hàng bạc muôn.

Ngao ngán nhẽ! Người khôn, ta dai,

Tục man-ri theo mãi ru mà!

Kia ngay như nước Trung-hoa

Thúc-thúc, họ đã lính ra dần dần.

Họ cõi động khuyên dân trù bô

Tục đốt vàng cõi-hủ khi xưa.

Mù ta vẫn cứ khu-khu

Giữ làm quốc túy, coi như quốc hồn

Dân vô học, tri còn ngu tối

Theo lè xưa, mê-muội đã đánh.

Lâm người có học, thông minh,

Sóng trong hoan cảnh gia-dinh u-mê.

Còn e ngại lời chê tiếng trách

Vẫn làm trò che măt thế gian.

Trách nào các chú hoa-man

Bán đồ giả-dối, bạn hàng vân đồng.

Dân ta hối, sao không suy nghĩ:

Chết đi là hết lụy trần gian.

Theo chung luật Tạo tuần hoàn

Xác vè với đất, hồn tan lên trời.

Còn vướng vỉu đâu đời vật chất,

Như người đời, lật đật, lao dao.

Chết mà vẫn phải cắn lao,

Lo ăn, lo mặc, chết sao hết phiền!

Hồi những kẻ đem tiền đi đốt:

Đã biết rằng đại đội hay chưa?

Đại từ đời xưa, đời xưa,

Đại sao đại mãi, bao giờ cho khôn?!

Tú Mô



P.H.Duc

— Không đúng xin trả lại tiền ông.
— Thế ngộ đúng mà tôi bảo là không đúng thì sao?

Muốn chóng giỏi Pháp-văn, không gì bằng đọc

L'AMI DE LA JEUNESSE STUDIEUS

Học-báo do các giáo-sư có danh tiếng viết, tháng ra ba kỳ, mỗi số 0\$

N.CE
34-35)

Mua báo đồng niên: 1\$80

Báo quán: 12, Avenue Beauchamp, HANOI

KIẾU NHÀ BẾP DO TAY NGƯỜI CHUYÊN-NGHIỆP VẼ

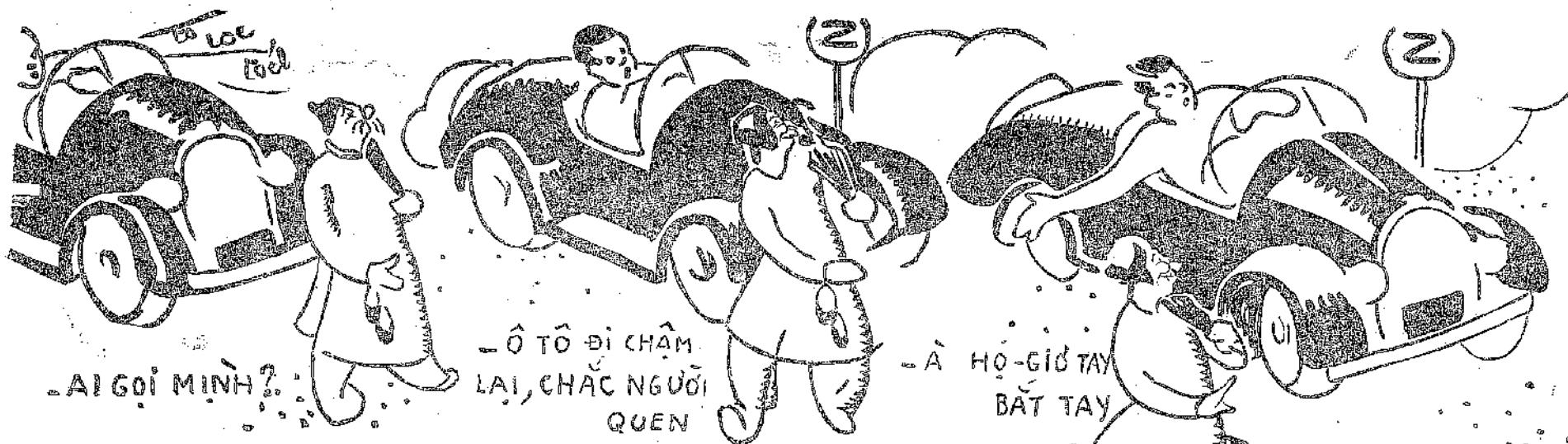
Chúng tôi đã ngoài 16 năm chuyên-nghiệp vẽ kiều nhà. Vì
được lòng tin của các ngài trong ba kỳ, nên chúng tôi
đã lập thêm một sở nứa ở THANH-HÓA. (Xin tịnh giá bá)

TOUT POUR ARCHITECTURE

N HUÂN - ÔC

SIÈGE : 163, Rue Lê-Lợi, HANOI (Gần trường Thê-duc)

AGENCE: 163, Rue Lê-Lợi, HANOI (Gần trường Thê-duc)



KHỎE BỀNH

Ông nghị T. T. P.

HỎI:

Tôi tốn mệt mấy nghìn mua chúc nghị / Giết một ông cũng vị Quốc dân.
Hiển tim, gan, tôi chẳng tần ngần, Đã hăng hái mắng lẩn diễn thuyết.
Vì nghĩa vụ, thân không cần thiết, Mặc gia đình, tôi quyết lo chung / Hóa nên tôi mắc bệnh lạ lùng,
Xin viết giấy hỏi cung bác sĩ : a Nguyền mỗi khi có kỳ đại nghị,
Tôi nghị trường, tôi lại bị diếc tai.
Thấy quan trên đứng đọc một bài : Diễn thuyết một thời dài tiếng Pháp.
Tôi bối diếc, làm « ngo » chẳng đáp, Chỉ ngồi nhìn và ngáp huyền thiên ! Cho nên đánh chỉ đúng mà nhìn ! Chẳng ngờ lầm nghị viên cũng thế ! Ông dại mắt nghiêng mình bên ghế, Ông ngáp dài như thè đời cơm den ! Nghe tiếng ngoài thuốc giỏi như tiên, Xin chữa giúp một phen cho khỏi.
Kéo diếc mãi rồi dân họ nói : Nghị gi anh chỉ giỏi hảo huyền.
Bấy giờ tôi khó mà yên, Vì mang cái tiếng nghị viên « tai ả ».

T. T. P

ĐÁP:

Căn bệnh

Theo bài « Giả diếc » của Yên-Đỗ Trong nghị viện, có ông giả diếc, Kéo vò vò, vịt vịt cũng hay hay. Chẳng qua sảng quốc ngữ, diếc vẫn tẩy, Đó cũng bởi trước ngày ông... il học. Thế mà khi xem hát, khi cô đầu, Ngoài nghị viện, còn đâu đâu ông chẳng diếc. Diếc lại sợ tiếng người ta nhieu, Nên với vàng tha thiết hỏi đơn tôi. Hỏi tôi, tôi cũng trả lời.

Cách chữa :

Sắc những vị : thông tai mộc nhĩ, Cùng rắn cắn viễn chí (chọn chotinh) Thêm vài câu thông-thảo chí minh

(Lời những thứ cực thanh và cực mệt)
Nhớ cho cả phục-linh hoai-bát,
Hung-biên-hoàng, thành cát, tán làm
thang.
Uống đơn này mà vẫn diếc như thường
Thì bệnh diếc của ông... có trời chữa.

Ông H. N. P.

HỎI.— Tôi có đứa em gái 18 tuổi, mắc một thứ bệnh lạ là buôn rầu suốt ngày. Đêm nào có trăng thì khóc với trăng, không có trăng nó không khóc với ai được, thì nó nín. Nó không ăn và nhất là không ngủ được. Nó bảo nó là bông hoa, nó lại bảo nó là cây liễu. Tôi không hiểu ra sao cả, vậy xin thỉnh giáo ngoài xem đó là bệnh gì?

ĐÁP.— Đó là bệnh ma làm. Con ma săn, hay tiêu thuyết săn. Muốn chữa phải dùng ngoại khoa. Bị ma làm thì cởi trán bệnh nhân ra, lấy roi dâu tằm đòng tiễn mà vụt từ đầu đến chân. Nhưng bị ma săn làm thì cứ đura những bài thần chú của các ông Dương-bá-Trạc hay Nguyễn-trong-Thuật ra đọc, tất con ma ấy phải kinh sợ. Cũng dùng phép ấy mà chữa, bệnh nhân sẽ ngủ được ngay.

LỜI BẢN.— Nhưng phải dùng vừa vừa thôi, kéo bệnh nhân ngủ mãi không dậy nữa thì khổ.

Dr de LÊ-TA

SỐNG MÀ YÊU

cô Phụ-nữ và cái Loa

Ngày còn mồ ma cô « Phụ-nữ », tiêu thuyết « Sống mà yêu » ra đời.

Sống mà yêu là một truyện rất hay, tác giả của nó bảo thế. Cô Phụ-nữ cũng bảo thế.

Nó lại là một thiên « linh hồn giải phẫu tiêu thuyết » nữa, đó là lời dặn của cái tiêu đề chữ Pháp : roman de psychanalyse!

Sống mà yêu ! Cái tên nghe có nhiều ý sâu xa gồm ! Nó muốn khuyên cô Phụ-nữ cố sống mà yêu nó đi.

Nhưng cô Phụ-nữ lại chết.

Cô chết mà oan hồn vẫn còn ngâm ngùi trách mãi cái tiêu thuyết tội nỗi

ấy : « Sống mà yêu... Sống mà cũng là yêu ».

Cái tối-dai-trường-thiên-tiều-thuyết kia đã lâu không ra mặt. Mọi người đều mừng. Đã tưởng ai cũng thông minh, không ai chịu được, không ai sống mãi mà yêu được nó.

Không ngờ Sống mà yêu bày giờ lại sống ở dưới bóng « Loa ».

Kê cũng không lấy gì làm lạ.

Cũng không lấy gì làm lạ khi thấy độc giả của Loa bắt đầu ngáp ngay từ mấy tuần nay.

Nhung mấy tuần có là bao, dối với cái thời gian dài gồm dài ghê (ít ra là ba năm chẵn) mà Loa cần phải sống để đăng cho hết cái tiêu thuyết ấy.

Rủi Loa lại theo gương cô Phụ-nữ cũng mệnh-một nỗi thì chẳng biết rồi sống mà yêu sẽ ra sao ?

Lê-Ta

LỜI NÓI CHÍ LÝ

NBUNG lời nói của các danh nhân thường được người ta nhắc đến luôn và coi đó như là những câu cách ngôn có ý nghĩa hay và đúng.

Lời nói sau đây của ông N.T. Lãng cũng là lời nói của một danh nhân vậy :

Trong bài « Những nguyện vọng của dân annam » đăng ở Nam phong, ông có viết :

— « ... Bỏ quan irường thi lấy gì mà thay vào? Đầu lấy gì thay vào cũng không có thể có công dụng được như quan trường... »

Ừ, mà lấy gì thay vào được? Tất là không có gì có thể thay được, mà nhất là lại có « công dụng » như quan trường... Cái công dụng đó, chắc ai cũng đã hiểu biết rồi.

Thật là một câu nói rất chí lý.

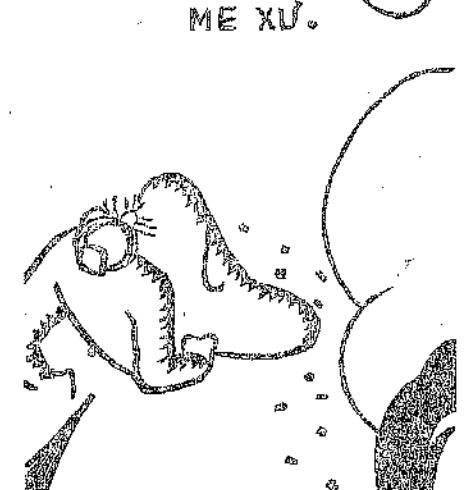
Nhàm thế, chúng ta nên cảm ơn ông Lãng, vì ông đã cho chúng ta nhiều cái « nguyện vọng » mà chúng ta — tuy là dân annam — không hề bao giờ có nghĩ đến.

Thạch-Lam

MARIE

4, Rue de la Mission — Hanoi
(số 4 phố Nhài Trung, cạnh nhà thờ lớn)

May quần áo Phụ-Nữ lối Mới và lối Cũ, có nhà Họa sĩ Lê-Phổ cho Kiều. Bán các thức hàng hợp thời — Buộm và Tây các hàng Mùi.



TÌM MẶT ĐẸP

Những Ký

(Tiếp theo)

Trâm lại ngừng đầu lên, đưa mắt hỏi. Phong vừa gio cái máy ảnh vừa nói:

— Em bỏ đây, chốc nữa hái. Sang đây chụp ảnh đi!

Thấy Trâm lưỡng lự, chàng nhảy sang đỡ lấy cái rìa rau của Trâm. Trâm lấy tay chỉ vào đầu tóc và quần áo. Phong hiểu ý, nói:

— Không sao. Lẽm quái gì cái vặt ấy. Sang đây!

Trâm nhìn Phong nghiêm nghị một lát rồi mỉm cười, gật.

Hai người chui qua rặng na vòng ra phía sau. Nhìn Trâm thấy vẻ mặt nàng hồn hở, Phong tưởng sống lui lại mấy năm trước hồi còn cùng Trâm tự do dừa nghịch. Lúc ra đến phía bờ sông Phượng, Phong nói:

— Anh còn nhớ độ nào em cần được con cá điếc ở sông này.

Tuy chồ Phong, và Trâm đứng dã cách nhà một cái vườn rộng mà Trâm cũng đưa mắt nhìn quanh xem có ai trong thấy mình không.

— Chồ này đẹp lắm!

Phong vừa nói vừa rút cái máy ảnh ở trong hộp ra. Chàng bảo Trâm đứng tựa lưng vào gốc cây sung già và bảo đứng cho tự nhiên. Thấy Trâm đứng thẳng, nhìn chăm chú vào ống kính, hai tay bỏ thõng, không có vẻ giật tự nhiên, Phong bật cười, chạy lại gần, cầm lấy tay Trâm đặt lên cành sung. — Nhìn thấy Trâm đầu bù tóc rối áo dã bạt cả hai vai, tay dã sờn sạm đen vì làm lụng nhiều, Phong bùi ngùi thương hại.

Phong lui về chỗ cũ để chụp, nhưng hẽ sắp chụp thì Trâm lại đưa tay lên sửa mái tóc, thành tròn hòn đèn ba, bốn cái kinh. Phong gật đầu:

— Nếu có còn động đây nữa thì tôi trói cô vào gốc sung tôi chụp đây.

Bỗng Phong như sực nhớ ra điều gì bảo Trâm:

— Em đừng đây một lát, anh chạy về anh ký cái này anh ra ngay.

Phong về đến buồng vội mở tủ tháo cái gói giấy trong có một lọ nước hoa, một hộp phấn và sáu cái khăn lụa thêu. Chàng luồng lỵ một lít rồi cất phấn và nước hoa đi, bỏ khăn vào túi và cầm lấy cái chén gong ống kính, chạy ra vườn.

Đò đặc trong cái gói, chàng định đem về làm quà cho Trâm, nhưng hàng không ngờ nay Trâm phải

làm lụng khổ sở, vì vậy chàng không dám cho Trâm phấn và nước hoa, sợ làm Trâm tủi thân.

Lúc ra, Phong không thấy Trâm đâu. Dương ngơ ngác nhìn vào trong vườn thì bỗng có tiếng cười trong trẻo bên mình. Phong quay lại thấy Trâm ngồi ăn bên gốc chanh, tay còn cầm cái máy ảnh. Phong chạy lại, ngồi bên cạnh rồi lấy khăn ra đưa cho Trâm, âu yếm nói:

— Đây quà Hà-nội mua về cho em đây.

của NHẤT-LINH

nàng không ngờ đâu nàng đã đồng chụp ảnh chung với Phong.

IV

Phong loay hoay mãi với cái khung phoi ảnh. Chàng cho giày xuống dưới kính đế phoi trên thành tường bao-lon, rồi đứng đợi dưới bóng mát hoi lạnh của một cây bưởi đầy quả. Phong vui sướng vì kính ảnh rõ lầm, thế nào cũng được bức tranh đẹp tặng Trâm. Chàng mỉm cười nghĩ đến vẻ mặt ngạc nhiên của Trâm khi thấy trong ánh



Trâm thấy Phong cho mình khăn có ý ngượng nghịch, bẽ bối, hai con mắt luôn luôn chớp. Lần đầu nàng nhận của Phong một thứ quà mà nàng biết mang mang rằng không phải một thứ quà thường của người bạn: nàng như trong trước thấy một sự gì to tát sắp xảy ra, tuy rằng nàng không biết rõ sự to tát đó là sự gì.

Phong cũng đoán được nỗi e-kè của Trâm, thấy Trâm lưỡng lự vẫn vê máy cái khăn trong tay, nên chàng làm ra vẻ tự nhiên nói:

— Thôi em cất đi, rồi ta chụp ảnh kéo có đám mây sắp che mặt trời.

Phong ra đặt máy ảnh lên chân gong, lắp cái bấm máy vào ống kính, rồi bảo Trâm ra đứng chỗ cũ. Chàng nói:

— Lần này thì em không động đậy được nữa, vì có anh đứng bên, hẽ em động là anh trói em lại.

Rồi Phong đứng sát bên Trâm. Hai người lặng yên đợi. Nghe thấy tiếng «tách», Phong bảo Trâm:

— Xong rồi.

Trâm lấy làm ngạc nhiên vô cùng,

— Bay giờ em nhảm mắt lại, bao giờ tôi bảo mở mới được mở.

Trâm ngoan ngoãn hết sức nhảm nghèn mắt lại. Phong bật cười:

— Nhảm vừa thôi, việc gì phải cau lông mày lại như người uống thuốc độc thế kia?

Trâm lâu không thấy Phong bảo gì liền mở bừa mắt, ghé trông qua vai Phong đương mải cui nhìn bức ảnh. Trâm xem xong đứng lặng người ra: là vì thoáng thấy cái ảnh hai người đứng sát nhau, nàng có cái cảm tưởng là lạ như là ảnh một cặp vợ chồng mới cưới mà nàng vẫn thường được thấy treo trên tường. Trâm yên lặng quay góp đi xuống vườn. Phong gọi giật lại:

— Em không xem ảnh à?

Bỗng chàng buột tay, chiếc ảnh rơi ra rồi theo gió bay về phía Tam. Chàng chạy vội theo.

Trâm vừa đi đến đấy cùi xuống nhất thì chàng cũng vừa tới nơi. Vô tình, bàn tay chàng đặt lên bàn tay Trâm. Nhưng vô tình tự nhiên thành hữu ý, chàng không hiểu sao lúc ấy, chàng thấy sự tình cờ đó như đã dự định trước. Chàng nắm lấy tay Trâm, trong người nóng hừng, mắt nhìn Trâm thì cũng vừa gặp Trâm đưa mắt nhìn mình.

Phong không biết hai người yên lặng như thế trong bao lâu. Thấy Trâm giật tay ra di thẳng vào vườn, chàng cũng chạy theo như người không hồn.

Một cơn gió thổi mạnh, tung chùm lá lấm tấm ánh sáng ch襌 ch襌 đưa lại vào mặt Phong. Chàng thấy Trâm chạy trước mình, thấp thoáng khi hiện, khi thoắt. Tiếng gió rào rào trong lá cây làm Phong không nghe thấy tiếng thở hối hộp và cây cối rung động làm Phong không nhận thấy tiếng đập mạnh của trái tim...

V

Phong để ý thấy ông Giáo đưa mắt nhìn Trâm luôn, chàng rất lấy làm lạ rằng sao Viễn lại sai Trâm chia bài hẫu một bài tò lòm trong đó có người lạ. Chắc Viễn, đã coi Trâm như một con sen rồi, nên cho việc ấy là thường, vì hình như không phải lần đầu Trâm chia bài như thế. Thật ra, trong Trâm ăn mặc cũng không khác gì một con sen... nhưng Trâm là một con sen xinh đẹp, nên ông Giáo nhìn trộm luôn.

Vì thiếu một chén, Phong bị ép phải ngồi đánh, nên chàng chỉ mong chóng hết hội để đỡ chướng mắt. Nhưng lần là hết hội nọ đến hội kia, thanh ra đã quá nửa đêm.

Lúc tan bản, trong dĩa còn thừa hai đồng văn, ông Giáo cầm vứt vào khay, nhìn Trâm là lời nói:

— Nay, cho em này.

NHÀ MÁY GẠCH HIỆU
HƯNG - KÝ

có đủ các thứ máy móc tối tân
để làm các thứ gạch ngói rất
tốt có thể đi lên trên không v

HƯNG - KÝ

SỐ 8, PHỐ CỦA ĐÔNG HÀNG GÀ, HANOI — GIẤY NÓI SỐ 347

NHÀ MÁY LÀM CÁC THỨ GẠCH TÂY, NGÓI TÂY

CÁC THỨ GẠCH NGÓI HIỆU

HƯNG - KÝ

Đều làm bằng đất xét xanh và đất
xét trắng rất tốt mà bán giá rất h